

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG
KHOA SƯ PHẠM ÂM NHẠC



TẬP BÀI GIẢNG
Học phần: HÒA THANH 1
Ngành: Sư phạm âm nhạc
Trình độ: Đại học

Họ tên giảng viên: Nguyễn Hồng Trang
Bộ môn: Kiến thức âm nhạc cơ bản

Hà Nội, tháng 8 năm 2021

KHOA SƯ PHẠM ÂM NHẠC
BỘ MÔN KIẾN THỨC ÂM NHẠC CƠ BẢN

TẬP BÀI GIẢNG

Học phần: HÒA THANH 1

Ngành: Sư phạm âm nhạc

Trình độ: Đại học

Số giờ tín chỉ: 02 tín chỉ

Năm học: 2021 - 2022

BÀI 1

Một số khái niệm về Hòa âm

Số giờ tín chỉ: 01 tiết

1. MỤC TIÊU

- **Kiến thức:** Khái niệm về hòa âm, hợp âm và tên gọi.
- **Kỹ năng:** Rèn luyện việc viết hợp âm xếp hẹp, rộng trên 2 khóa.
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Nhận thức được tầm quan trọng của bài học.

Hình thành thái độ tự giác làm việc.

2. CHUẨN BỊ

- Tài liệu:

+ Hoàng Hoa (2005), *Bài tập Hòa âm và đáp án*, NXB Bộ văn hóa thông tin Hà Nội.

+ Phạm Minh Khang (2000), *Hòa âm*, Nhạc viện Hà Nội.

+ Đỗ Hải Lễ (1993), *Hòa âm*, Trường CĐSP Nhạc họa TW.

- **Phương tiện dạy học:** Máy tính, máy chiếu, đàn Piano.

- **Các phương pháp giảng dạy chủ yếu:** Thuyết trình, đàm thoại.

3. NỘI DUNG BÀI GIẢNG

3.1. Một số khái niệm ban đầu về hòa âm

3.1.1. Hòa âm

Thời Hi Lạp cổ hòa âm có nghĩa là sự cân đối, hài hoà, ăn nhịp giữa toàn bộ và bộ phận. Người Hi Lạp cho rằng mọi thứ trên đời đều được tạo nên theo những quy luật của hòa âm và họ đã xây dựng những lý thuyết về hòa âm của trời và đất. Lý thuyết này đó chi phối nhiều mặt: Quan niệm về vũ trụ, sự phát triển nhiều cách hình thức kiến trúc, đạo đức học.

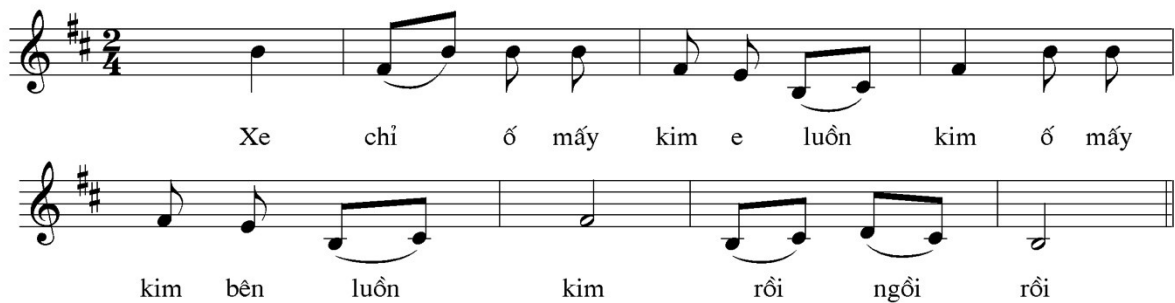
Hòa âm còn được áp dụng vào âm nhạc. Thời kỳ này chưa có âm nhạc nhiều, danh từ hòa âm có nghĩa là những mối tương quan nhất định giữa các âm thanh hình thành ra giai điệu. Khoa hòa âm lúc này nghiên cứu về sự tiếp diễn các âm thanh nối tiếp nhau.

Trong quá trình phát triển của nghệ thuật âm nhạc những quy luật hòa âm ra đời đó tạo ra sự hoà hợp âm thanh. Hòa âm có quan hệ mật thiết với tất cả các thể loại âm nhạc.

3.1.2. Các hình thức âm nhạc

- Nhạc một âm được gọi là nhạc đơn điệu :

VD 1:



- Nhạc nhiều âm gồm có hai loại chủ yếu :

Phức điệu: là loại nhạc nhiều âm trong đó các âm bè đều có tính độc lập, biểu hiện những giai điệu tương phản nhau.

VD 2:



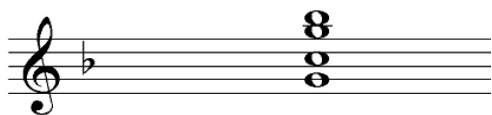
Chủ điệu là loại nhạc nhiều âm trong đó có một âm được coi là chủ yếu, âm này giữ vai trò biểu hiện giai điệu của tác phẩm nên được gọi là âm giai điệu, những âm còn lại giữ vai trò phụ hoạ.

3.2. Khái niệm ban đầu về chồng âm và hợp âm

3.2.1. Chồng âm

Là một số âm phát ra cùng một lúc. Chồng âm được ghi bằng những nốt chồng lên nhau:

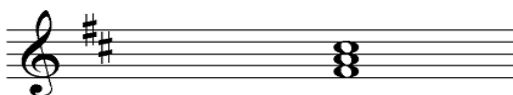
VD 3:



3.2.2. Hợp âm

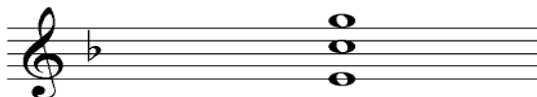
Là những âm được sắp xếp theo quy luật và cứ từ 3 âm trở lên:

VD 4:



Hợp âm có nhiều dạng mà trong đó giữa các âm có những khoảng cách không phải là các quãng 3:

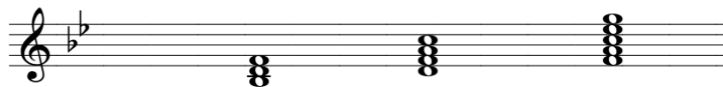
VD 5:



3.2.3. Tên các âm của hợp âm

Âm dưới cùng được gọi là âm gốc hay còn gọi là âm 1. Những âm còn lại tên gọi dựa vào quãng cách giữa các âm này với âm gốc tính từ dưới lên, các âm còn lại sẽ có tên gọi là âm 3, âm 5, âm 7, âm 9.

VD 6:



Hợp âm 3

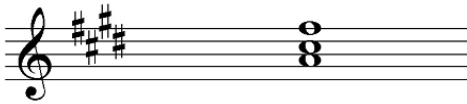
Hợp âm 7

Hợp âm 9

3.2.4. Tên của hợp âm

Tên của hợp âm được gọi theo tên của âm gốc. Để gọi từng tên hợp âm cần xác định đúng tên âm gốc.

VD 7:



3.2.5. Hợp âm thể gốc

Hợp âm thể gốc có âm trầm là âm 1:

VD 8:



Hợp âm Sol thứ gốc Hợp âm Đô thứ gốc

3.2.6. Hợp âm thể đảo

Hợp âm thể đảo là Hợp âm có âm trầm không phải là âm gốc.

Hợp âm ba có hai thể đảo :

- Thể đảo 1: Có âm trầm làm âm ba, được gọi là hợp âm sáu, ký hiệu là số 6 sau chữ cái chỉ tên hợp âm.

- Thể đảo hai ; Có âm trầm là âm năm gọi là hợp âm bốn sáu ký hiệu 6_4 sau chữ cái chỉ tên hợp âm.

H.a La gốc La đảo1 La đảo2

VD 9:



Hợp âm bảy có ba thể đảo:

- Thể đảo 1 : Có âm trầm là âm ba , ký hiệu là X^6_5

- Thể đảo 2 : Có âm trầm là âm 5, ký hiệu là X^4_3

- Thể đảo 3 : Có âm trầm là âm 7, ký hiệu là X_2

Ký hiệu các thể đảo của hợp âm bảy dựa vào các quãng mới hình thành.

VD 10:

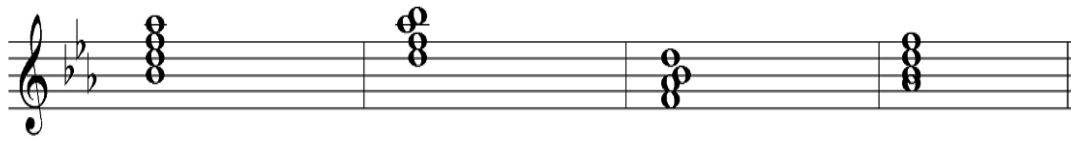


Diagram illustrating the construction of chords in B-flat major (B^b) across four measures:

- Measure 1: B^b₇ (B-flat dominant 7th chord)
- Measure 2: B^b₆₅ (B-flat 6/5 chord)
- Measure 3: B^b₄₃ (B-flat 4/3 chord)
- Measure 4: B^b₂ (B-flat 2nd inversion chord)

4. BÀI TẬP

- Phân biệt âm gốc âm trầm của các hợp âm.
- Các hợp âm sau đây tên là gì và ở thể nào (gốc hay đảo)



Diagram illustrating a sequence of chords in B-flat major (B^b) across eight measures:

- Measure 1: B^b₇
- Measure 2: B^b₆₅
- Measure 3: B^b₄₃
- Measure 4: B^b₂
- Measure 5: B^b₇
- Measure 6: B^b₆₅
- Measure 7: B^b₄₃
- Measure 8: B^b₂

Tailieu.vn

BÀI 2

Các loại hợp âm ba và hợp âm bảy

Cách sắp xếp hòa âm bốn bè

Số giờ tín chỉ: 2 tiết

1. MỤC TIÊU

- **Kiến thức:** Các loại hợp âm ba, các loại hợp âm bảy, tính chất của các loại hợp âm ba và bảy, cách sắp xếp hòa âm bốn bè.
- **Kỹ năng:** Rèn luyện việc thành lập hợp âm ba, bảy trên 2 khóa.
- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Nhận thức được tầm quan trọng của bài học. Hình thành thái độ tự giác làm việc.

2. CHUẨN BỊ

- **Tài liệu:**
 - + Hoàng Hoa (2005), *Bài tập Hòa âm và đáp án*, NXB Bộ văn hóa thông tin Hà Nội.
 - + Phạm Minh Khang (2000), *Hòa âm*, Nhạc viện Hà Nội.
 - + Đỗ Hải Lễ (1993), *Hòa âm*, Trường CDSP Nhạc họa TW.
- **Phương tiện dạy học:** Máy tính, máy chiếu, đàn Piano.
- **Các phương pháp giảng dạy chủ yếu:** Thuyết trình, đàm thoại.

3. NỘI DUNG BÀI GIẢNG

- a. Các loại hợp âm ba
- b. Các loại hợp âm bảy
- c. Tính chất của các hợp âm
- d. Cách sắp xếp hòa âm bốn bè

3.1. Các loại hợp âm ba

3.1.1. Hợp âm ba trưởng

3.1.2. Hợp âm ba thứ

3.1.3. Hợp âm ba giảm

3.1.4. Hợp âm ba tăng

3.2. Các loại hợp âm bảy

3.2.1. Hợp âm bảy trưởng

3.2.2. Hợp âm bảy trưởng thứ

3.2.3. Hợp âm bảy thứ

3.2.4. Hợp âm bảy thứ giảm

3.2.5. Hợp âm bảy giảm

3.3. Tính chất của các hợp âm

3.3.1. Hợp âm thuận: Gồm những hợp âm ba trưởng và ba thứ

3.3.2. Hợp âm nghịch: Gồm các hợp âm ba giảm, tăng, và các loại hợp âm bảy, chín.

3.4. Cách sắp xếp hòa âm bốn bè

3.4.1. Bốn bè hòa âm mang tên của bốn giọng hát

- Soprano : S - Nữ cao - Bè giai điệu.

- Alto : A - Nữ trầm

- Tenor : T - Nam cao

- Bass : B - Nam trầm

Thông thường bè S, A viết chung ở khóa Sol, nếu nốt có đuôi thì bè S viết đuôi quay lên trên, bè A viết đuôi quay xuống dưới. Bè T, B viết ở khóa Pha nếu nốt có đuôi thì bè T viết đuôi quay lên trên bè B viết đuôi quay xuống dưới.

VD 18:



3.4.2. Vị trí giai điệu

Giai điệu chính thường được viết ở bè Soprano vì vậy có thể dùng âm 1, 3, 5, 7 của hợp âm để tạo thành giai điệu. Nếu dùng âm 1 ở bè S thì gọi là vị trí giai điệu âm 1 của hợp âm. Nếu dùng âm 3, 5, ở bè S thì gọi đó là vị trí giai điệu âm 3 và âm 5.